

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**VĂN PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1134 /VP-KT

Kiên Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2021

V/v rà soát, tiếp tục công khai và  
gỡ bỏ thông tin công khai vi phạm  
pháp luật đất đai với các trường  
hợp vi phạm pháp luật đất đai

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 1430/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 29/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tiếp tục thực hiện việc công khai và gỡ bỏ thông tin công khai vi phạm pháp luật đất đai với các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai (*Văn bản đính kèm*).

Ngày 01/4/2021, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thanh Nhân có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin các tổ chức vi phạm pháp luật đất đai theo quy định và rà soát việc khắc phục vi phạm của các tổ chức để gỡ bỏ những thông tin đã công khai trên Cổng thông tin điện tử.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đến quý cơ quan biết, thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Website Kiên Giang;
- LDVP, P.KT;
- Lưu: VT, dtnha.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Đặng Vũ Bằng**

Số:1430 /BTNMT-TCQLĐĐ

V/v tiếp tục thực hiện việc công khai và gỡ bỏ thông tin công khai vi phạm pháp luật đất đai đối với các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai

*Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản quy định thi hành, thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện công khai các trường hợp vi phạm theo điểm c, khoản 3, Điều 58 của Luật Đất đai; xử lý vi phạm pháp luật đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 64 của Luật Đất đai; khoản 3, Điều 14 và khoản 3, Điều 15 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Quản lý đất đai đối với các tổ chức sử dụng đất đang còn vi phạm pháp luật đất đai (Công văn số: 4383/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 08 tháng 10 năm 2014, 2116/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 28 tháng 5 năm 2015, 3215/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 05 tháng 8 năm 2015, 2234/TCQLĐĐ-CKSQLSĐĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020). Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số địa phương chưa thực hiện nghiêm túc việc công khai vi phạm pháp luật đất đai theo quy định của Luật Đất đai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai hoặc công khai chưa đầy đủ, nội dung, hình thức công khai chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật, do đó đã ảnh hưởng đến việc thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, việc xử lý các vi phạm pháp luật đất đai.

Trong quá trình thực hiện việc đăng công khai vi phạm, các tổ chức sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai đã khắc phục xong các vi phạm pháp luật về đất đai nhưng chưa được gỡ bỏ công khai vi phạm trên Cổng thông tin điện tử làm ảnh hưởng đến các tổ chức sử dụng đất khi cơ quan quản lý nhà nước thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức để thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai.

Để tiếp tục thực hiện tốt việc công khai vi phạm pháp luật đất đai theo quy định, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc công khai vi phạm pháp luật đất đai ở địa phương theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 58 của Luật Đất đai; khoản 3, Điều 14 và khoản 3, Điều 15 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014; tổ chức rà soát kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về sử dụng đất của các tổ chức do các ngành, các cấp đã thực hiện trong những năm qua để

đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với các tổ chức sử dụng đất đang còn vi phạm pháp luật đất đai theo đúng quy định; đồng thời gửi báo cáo kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường để đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai (theo Biểu số 01 đính kèm).

2. Thực hiện rà soát việc khắc phục vi phạm của các tổ chức sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai đã công khai trên Cổng thông tin điện tử; gỡ bỏ những thông tin vi phạm công khai trên Cổng thông tin điện tử đã được các tổ chức sử dụng đất khắc phục xong; đồng thời gửi báo cáo kết quả gỡ bỏ thông tin vi phạm về Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai để gỡ bỏ thông tin vi phạm đã khắc phục trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai; gửi các biểu file số định dạng .xls về địa chỉ [pktdgqlsdd@monre.gov.vn](mailto:pktdgqlsdd@monre.gov.vn) (theo Biểu số 02 đính kèm).

Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Sở TN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCLQĐĐ (VP, CKSQLSDĐ).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Minh Ngân**

Đơn vị báo cáo

.....

Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biểu số 01

....., ngày.....tháng.....năm.....

**BÁO CÁO**

**Trường hợp đang vi phạm pháp luật đất đai để đăng công khai**

STT	Tên tổ chức sử dụng đất có vi phạm	Địa chỉ sử dụng đất có vi phạm	Thời điểm vi phạm	Nội dung, hình thức và mức độ vi phạm	Diện tích đất vi phạm	Kiến nghị xử lý vi phạm	Kết quả xử lý vi phạm	
							Thời điểm đã xử lý	Hình thức, mức độ xử lý

**Người lập biểu**  
(ký ghi rõ họ và tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(ký tên, đóng dấu)

Đơn vị báo cáo

.....

Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biểu số 02

....., ngày.....tháng.....năm.....

### BÁO CÁO

Trường hợp đăng công khai vi phạm pháp luật đất đai đã khắc phục xong vi phạm

STT	Tên tổ chức sử dụng đất có vi phạm	Địa chỉ sử dụng đất có vi phạm	Đã đăng công khai vi phạm				Kết quả khắc phục vi phạm		
			Thời điểm vi phạm	Diện tích vi phạm	Nội dung, hình thức và mức độ vi phạm	Kết quả xử lý vi phạm	Ngày đăng công khai	Thời điểm khắc phục xong vi phạm	Nội dung, hình thức khắc phục vi phạm

Người lập biểu  
(ký ghi rõ họ và tên)

Thủ trưởng đơn vị  
(ký tên, đóng dấu)